

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất nhiệm kỳ III

PHẦN I

ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG CỦA DOANH NGHIỆP

Năm 2019 thời tiết khí hậu thay đổi thất thường, mùa khô mực nước trên các sông xuống thấp đặc biệt là sông Hồng ngay đầu mùa mực nước xuống quá thấp Công ty phải thực hiện xây dựng mới họng thu nước và đường ống hút, đường ống đẩy, khơi thông dòng chảy cho nước lưu thông đảm bảo chất lượng nước nguồn, trên sông Lô nhà máy nước Phong Châu phải thực hiện thay đường ống đẩy, xây dựng mới họng thu nước, nâng công suất máy bơm, nối đường ống hút tại trạm bơm nước thô.

Trong năm thực hiện đầu tư phát triển mạng lưới cấp nước 2 nhà máy nhà máy nước Thanh Ba xã Phương Lĩnh huyện Thanh Ba, nhà máy nước Đoan Hùng xã Phong Phú huyện Đoan Hùng, đầu tư phát triển mạng lưới huyện Thanh Ba và Hạ Hòa, đầu tư mạng lưới phát triển khách hàng cho 10 xã thuộc huyện Tam Nông, chủ yếu tập trung vùng nông thôn thu nhập thấp, công tác tuyên truyền phát triển khách hàng gặp nhiều khó khăn.

Hiện nay Công ty thực hiện cấp nước 13 huyện trên toàn tỉnh các địa bàn quản lý cấp nước đường giao thông nông thôn được mở rộng nhiều do chưa có quy hoạch cấp nước nên nhiều vị trí vừa thi công đường ống cấp nước xong năm trước năm sau đã phải thực hiện di chuyển cho làm rãnh, mở rộng mặt đường

kinh phí thực hiện di chuyển do Công ty tự bỏ gây lãng phí, làm cho chi phí tăng cao.

Tổng số cổ đông, người lao động đến thời điểm 31/12/2019: 523 người trong đó nữ là 195 người, chiếm 37,3%,

- Tổ chức bộ máy của Công ty:

Hội đồng quản trị: 5 Người

Ban kiểm soát: 3 Người

Ban Giám đốc: 3 người;

Bao gồm: 16 Xí nghiệp, Xưởng và 12 Phòng, Ban.

- Vốn Điều lệ: 22,441 tỷ đồng, trong đó: Số vốn Nhà nước sở hữu 24,0% vốn Điều lệ, cổ đông sở hữu 76% vốn Điều lệ.

Phần II

KẾT QUẢ THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

I/ Kết quả thực hiện:

1/ Công tác sản xuất cung cấp nước sạch, nước thô:

Sản lượng nước sản xuất trong kỳ báo cáo là: 30.886.071, m³ bằng 100% kế hoạch.

- Sản lượng nước thương phẩm: 25.272.336 m³ bằng 103,7% KH

- Sản lượng nước tiêu thụ: 25.272.336 m³ bằng 103,7% KH, bằng 106% so với năm 2018

- Sản lượng nước thô 2.549.347 m³ bằng 96% KH

- Sản lượng nước qua lắng: 337.499 m³ bằng 103,8% KH

Doanh thu: 233.997.005.364, đồng

Trong đó: Doanh thu nước sạch: 219.925.211.364, đồng

Doanh thu nước thô: 14.071.794.000, đồng

2/ Công tác tổ chức - Đào tạo:

Nhiệm vụ quản lý công tác tổ chức, nhân sự, đào tạo, lao động tiền lương, hành chính. Trong năm tổ chức rà soát lại định mức lao động, tuyển dụng bổ xung lao động cho các XN. Thực hiện tổ chức phong trào thi đua, ký kết thi đua theo khối và Ban thi đua khen thưởng tỉnh, xây dựng kế hoạch, triển khai các phong trào thi đua. Phối hợp Công đoàn cơ sở tổ chức tham quan học tập kinh nghiệm, tham gia thi đấu thể thao, giao lưu học hỏi cho Cán bộ, Công nhân và người lao động.

Quản lý công văn đi đến đúng quy định, quản lý tài sản, con dấu, các phương tiện thông tin theo quy định, công tác an ninh trật tự đảm bảo.

Tổ chức đào tạo: Thực hiện biên soạn và lập kế hoạch đào tạo 27 lớp. quản lý chất lượng và xử lý hóa nghiệm 04 lớp, chống thất thu, thất thoát 04 lớp, đào tạo an toàn lao động 10 lớp..., thỏa ước lao động tập thể, diễn tập an toàn lao động, hướng dẫn sử dụng hóa đơn điện tử, học an toàn hóa chất, vận chuyển hóa chất tại Sở Công thương, tổ chức diễn tập an toàn lao động, tham gia các lớp đào tạo về quản lý lao động, chế độ chính sách lao động tiền lương, tuyên truyền phổ biến Pháp luật lao động, luật BHXH.

Triển khai kịp thời các nghị quyết của HĐQT, BGD, kiểm tra đôn đốc các đơn vị thực hiện.

- Về công tác tiền lương: Cán bộ làm công tác lao động tiền lương đã chủ động trong công tác kiểm tra hiện trường, chứng từ thanh toán lương đáp ứng được yêu cầu.

3/ Công tác thi công xây lắp, sửa chữa:

- Trong năm qua công tác thi công được thực hiện chủ yếu trên địa bàn các huyện Tam Nông, Thanh Ba, thị xã Phú Thọ, TP Việt Trì, huyện Phù Ninh.
- Đảm bảo an toàn trong thi công công trình.

Kết quả đạt được trong năm 2019:

- Thi công đường ống nước rửa lọc, hệ thống chắn rác XN Việt Trì, đường ống xả bùn XN cấp nước Phú Thọ, thi công lắp đặt hệ thống đường ống DN 160 Thanh Đình, Phương Thịnh Tam Nông, đường ống DN 110 khu 3, khu 7 Hoàng Cương Thanh Ba, thi công hệ thống chắn rác nhà máy nước Phong

Châu, thi công đầu tư phát triển khách hàng địa bàn Tam Nông, Thanh Ba, Việt Trì trong năm thực hiện thi công lắp đặt được 785 hộ.

- Trong năm mặc dù gặp nhiều khó khăn công việc có lúc chưa đủ, địa bàn thi công chủ yếu vùng nông thôn thu nhập thấp, công tác tiếp xúc tuyên truyền chính sách đầu nối của Công ty đến khách hàng phải họp đi họp lại nhiều lần xong với sự đoàn kết của Cổ đông người lao động xí nghiệp đã hoàn thành các chỉ tiêu KH năm 2019, thu nhập của cổ đông tăng hơn so với năm trước thu nhập bình quân năm 2019 là : 9.307.460 đồng/người/tháng.

4/ Về đầu tư phát triển:

Trong năm thực hiện đầu tư nâng công suất lắng lamen từ 40.000 lên 80.000, nâng công suất 6 bộ máy khuấy, cải tạo sửa chữa nhà hóa chất, xây dựng bể bùn XN nước sạch Việt Trì, XD nhà hóa chất, cải tạo đường ống công nghệ, lắp máy bơm trạm II, XD bể chứa bùn XN Cẩm Khê, cụm lắng lọc, trạm bơm nước thô, đồng hồ đo nước thô, trạm bơm nước sạch, bể chứa 2.000,m³ đường ống hút, đường ống đẩy XN cấp nước Phú Thọ, đầu tư XD đường ống cấp nước DN 110 cho các xã Hiền Quan, Xuân Quang, Hương Nha, Phương Thịnh thuộc huyện Tam Nông, thi công các tuyến ống DN 110, 90+ lắp đặt đồng hồ cho xã Tân Phú huyện Tân Sơn, tuyến ống 110 khu 12 xã Phù Ninh, đường ống DN 200 khu công nghiệp Phú Nham... thuộc XN cấp nước Phù Ninh, xây dựng nhà máy nước Phương Lĩnh Thanh Ba mở rộng các tuyến ống cấp nước Thanh Ba, thi công cải tạo hệ thống lắng lamen, thi công tuyến ống gang DN 200 cấp cho xã Đào Xá Thanh Thủy, xây dựng nhà máy nước Đoan Hùng, đầu tư thi công các tuyến ống cấp nước mở rộng phát triển khách hàng trên các địa bàn đảm bảo cho cấp nước và phát triển khách hàng. Tổng mức đầu tư: 162,636 tỷ đồng.

5/ Thị trường và Dịch vụ khách hàng:

Công tác quản lý phát triển khách hàng địa bàn rộng, các huyện Tân Sơn, Yên Lập, Thanh Sơn, Tam Nông, Thanh Ba, Hạ Hòa... chủ yếu vùng nông thôn, thu nhập thấp, tổ chức tuyên truyền vận động đầu nôi phát triển khách hàng chậm và gặp rất nhiều khó khăn,

- Tổng số hộ phát triển trong năm: 8.760, hộ/10.951 hộ Đạt 80,% kế hoạch trong đó:

XN cấp nước Phú Thọ: 1146 hộ/1040 hộ bằng 110% KH

XN cấp nước Thanh Ba: 816 hộ/2.000 hộ bằng 40,8% KH

XN cấp nước Phù Ninh: 990 hộ/670 hộ bằng 147,7% KH

Xn cấp nước Lâm Thao: 1.069 hộ/1.032 hộ bằng 103,5%KH

XN cấp nước Thanh Thủy: 562 hộ/734 hộ bằng 76,5%KH

XN cấp nước Cẩm Khê: 303 hộ/300 hộ bằng 101, %KH

Khu vực Việt Trì: 1.945 hộ/1.200 hộ bằng 162% KH

XN cấp nước Thanh Sơn: 199 hộ/740 hộ bằng 26,8% KH

Xn cấp nước Hạ Hòa: 96 hộ/500 hộ bằng 19,2% KH

Xn cấp nước Tam Nông: 1.049 hộ/2.035 hộ bằng 51,5% KH

XN cấp nước Tân Sơn: 251 hộ/150 hộ bằng 167,3%

XN cấp nước Yên Lập: 142 hộ/350 hộ bằng 40,5%

XN cấp nước Tề Lễ: 112 hộ/200 hộ bằng 56%

XN cấp nước Trung Nghĩa: 80 hộ

- Khảo sát, lập dự toán bổ sung: 2.375 DT

- Tiếp nhận 2.505 thông tin từ khách hàng

- Di chuyển vị trí đồng hồ: 7.094, đồng hồ trong đó khu vực Việt Trì 417 hộ, Lâm Thao 749 hộ, Phù Ninh 410 hộ, Thanh Thủy 121 hộ ...

- Kiểm định đồng hồ: 16.641 chiếc/ 13.630 chiếc bằng 122,% KH

Năm 2019 kế hoạch phát triển KH chưa hoàn thành kế hoạch tại địa bàn Thanh Sơn, Hạ Hòa, Yên Lập, Tề Lễ, Tam Nông , Thanh Ba là các khu vực mới đầu tư chủ yếu là vùng nông thôn đất rộng, nhân dân còn thói quen dùng nước giếng, một số khách hàng gần khu vực dự án cấp nước do Sở NN làm chủ đầu tư

yêu cầu đầu tư cả đồng hồ. Tồn tại công tác phối hợp với chính quyền địa phương các xã phường còn hạn chế, nắm bắt thông tin của khách hàng chưa cụ thể xây dựng kế hoạch chưa sát, công tác kiểm tra đôn đốc chưa sát sao, thiếu chủ động trong công tác xây dựng kế hoạch kiểm tra chăm sóc khách hàng, chưa đánh giá phân tích kịp thời các hộ tiêu thụ bất thường chuyển cho bộ phận thoát.

6/ Công tác quản lý kỹ thuật:

Quản lý kiểm tra giám sát chất lượng nước sản xuất toàn Công ty đảm bảo chất lượng đúng tiêu chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm, kiểm tra máy móc thiết bị thực hiện bảo dưỡng định kỳ, máy móc hoạt động thông suốt đảm bảo cấp nước đầy đủ cho các nhu cầu sử dụng của khách hàng.

Công tác quản lý thiết kế, thỏa thuận cấp điểm đầu đã đi vào nề nếp, tổ chức tiếp nhận các khu tái định cư, giám sát thi công hệ thống cấp nước Trung Nghĩa, Tân Sơn và thực hiện giám sát thi công các công trình do Công ty đầu tư, hướng dẫn các đơn vị thực hiện cấp nước an toàn.

Địa bàn cấp nước mở rộng trên toàn tỉnh, công tác quản lý kỹ thuật đòi hỏi phải nắm bắt, kiểm tra giám sát thường xuyên chi tiết cụ thể từng đơn vị hàng ngày đảm bảo sản xuất, thi công đấu nối phát triển khách hàng

- Lập dự toán sửa chữa thiết bị tại các nhà máy cấp nước, khảo sát thiết kế lập dự toán di chuyển đường ống cấp nước do thi công làm đường trên các địa bàn, lập dự toán sửa chữa cải tạo hố van, lắp đồng hồ tổng.

- Công tác giám sát thực hiện đúng quy trình, tuy nhiên vẫn còn nỗ lực, thụ động.

- Giám sát dự án cấp nước Lương Lễ, Đỗ Xuyên, Yên Mao, Phượng Mao do Sở Nông nghiệp làm chủ đầu tư. Giám sát thi công nhà máy nước Phương Lĩnh Thanh Ba, Đoàn Hùng, giám sát thi công đường ống cấp nước trên địa bàn

